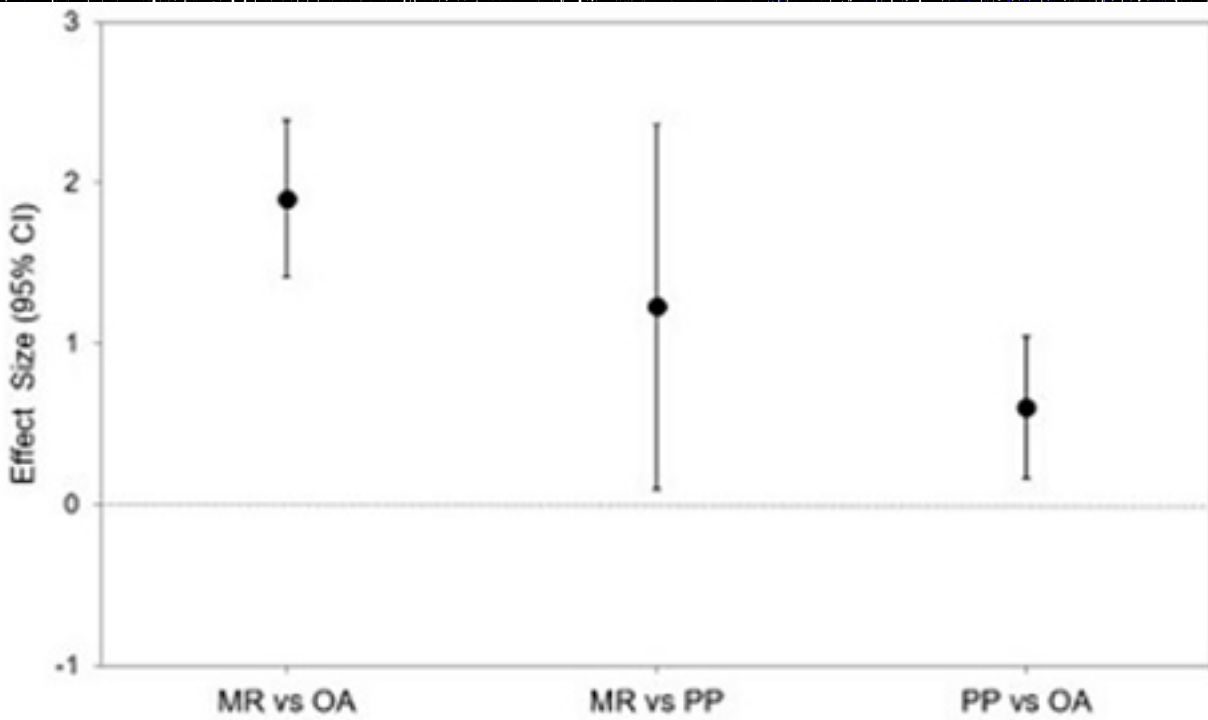
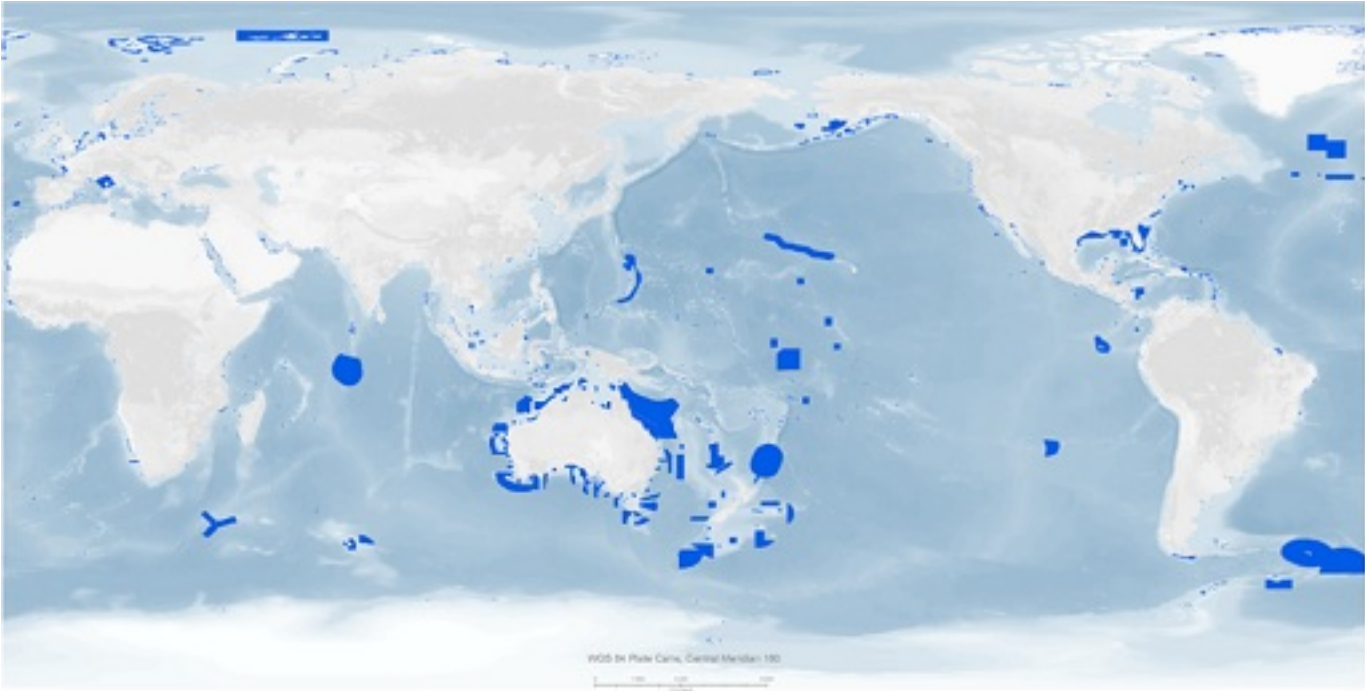


Khu Bảo tồn biển (KBTB) là một trong những công cụ quản lý tài nguyên rạn san hô nhằm thúc đẩy làm chậm lại và cuối cùng đảo ngược quá trình suy thoái hệ sinh thái ven biển nhằm phục hồi và bảo vệ hệ sinh thái, nguồn lợi tự nhiên biển. Vì thế, điều quan trọng là thực hiện phân vùng như thế nào, điều này phụ thuộc vào điều kiện nào để các KBTB đạt hiệu quả nhất. Về cơ bản, một KBTB thường được quy hoạch theo những phân vùng chính như sau:

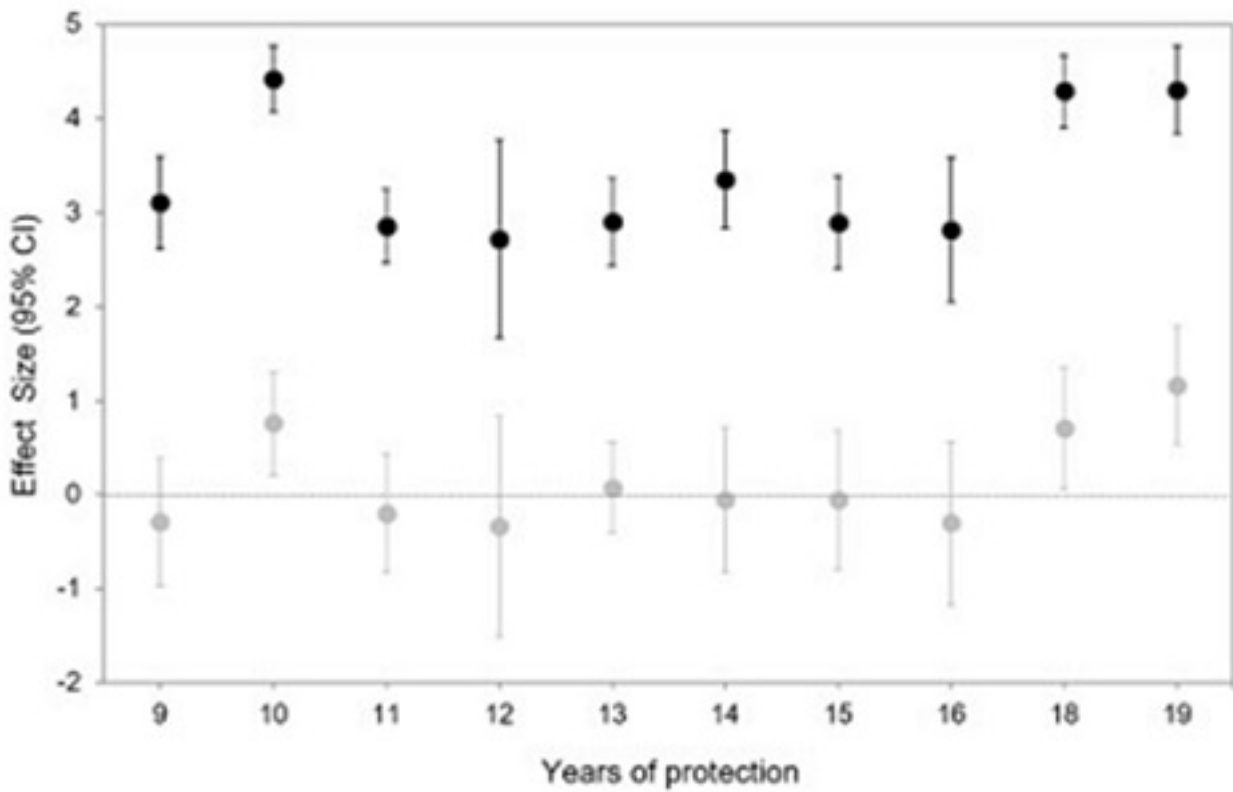
- Vùng bảo vệ nghiêm ngặt (VBVNN) – No-take zone: nghiêm cấm hoàn toàn hoạt động khai thác.

- Vùng bảo vệ một phần (partially protected MPAs): nghiêm cấm theo mùa, theo vùng hoặc có thể xen kẽ các hoạt động khai thác hợp lý, du lịch.

Trên thực tế, các nhà khoa học đã nhận ra giá trị của KBTB, đặc biệt là các VBVNN trong việc cải thiện sức khỏe hệ sinh thái, bao gồm sự tồn tại và phát triển của ngành thủy sản và hơn nữa là giúp hỗ trợ các nguồn sinh kế thay thế bằng cách thúc đẩy việc sử dụng bền vững tài nguyên ven biển như du lịch sinh thái [1]. Việc quy hoạch KBTB dựa trên khoa học đang được tiến hành tại một số quốc gia với những kết quả quan trọng, có lợi cho các cộng đồng dân cư và hệ sinh thái liên quan. Tính đến tháng 3/2017, 6,5% diện tích đất đai được quy hoạch là các KBTB và chỉ có 1,6% trong số đó là các VBVNN [3]. Mặc dù diện tích các KBTB được gia tăng hàng năm nhưng vẫn còn thấp so với mức tiêu chuẩn Liên Hiệp Quốc đặt ra vào năm 2020 là 10% diện tích đất đai được quy hoạch là các KBTB.



Hình 2. So sánh kích thước tác động (OA) khu bảo vệ nghiêm ngặt (MR), khu bảo vệ mở (PP) và khu bảo vệ có điều kiện (OA) khu bảo vệ nghiêm ngặt (MR), khu bảo vệ mở (PP)



BẢN ĐỒ CÁC VÙNG CHỨC NĂNG  
 KHU BẢO TỒN BIỂN CÙ LAO CHÀM

